TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ H
TỈNH QUẢNG NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Bản án số**: 79/2018/HS-ST**
Ngày**: 04/5/2018**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H, TỈNH QUẢNG NINH

- ***Thành phần Hội đồng xét sơ thẩm gồm có:***
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà : Bà Lê Thị Chiên
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Nguyễn Đăng Cường.
Bà Vũ Thị Thơ.

- Thư ký phiên toà: Bà Lê Thị Thu - Thư ký Toà án nhân dân thành phố H, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên toà: ông Đặng Quang Sơn - Kiểm sát viên.

Trong ngày 04 tháng 5 năm 2018, tại Toà án nhân dân thành phố H, tỉnh Quảng Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 53/2018/TLST- HS ngày 22/3/2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 65/2018/Q ĐXXST-HS ngày 19/4/2018, đối với các bị cáo:

Nguyễn Thị Phương T - Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 27 tháng 4 năm 1997, tại thành phố C, tỉnh Quảng Ninh; nơi cư trú: Tổ 1, khu 5, phường Q, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: Lớp 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Tiến H; con bà: Đỗ Thị N; chồng là Đào Đình P (Ly hôn), 01 con sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giam ngày 05/01/2018; có mặt tại phiên tòa.

Hoàng Văn K - Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 11 tháng 7 năm 1996, tại tỉnh Quảng Ninh; nơi cư trú: Tổ 96, khu Đ, phường H, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: Lớp 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn C; con bà: Lương Thị T; vợ con chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giam ngày 05/01/2018; có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng:

1.Anh Hoàng Văn H - sinh: 1990; nơi cư trú: Tổ 96, khu Đ, phường H, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt tại phiên tòa.

2.Anh Ngô Xuân Đ - sinh: 1978; nơi cư trú: Tổ 2, khu 4, phường H, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 05/01/2018, tại khu vực Km

114+700, Quốc lộ 18 thuộc phường B, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh, Công an tỉnh Quảng Ninh kiểm tra hành chính xe ô tô biển kiểm soát 14A - 06943 do anh Hoàng Văn H điều khiển chạy hướng huyện Hồ, thành phố H, đã phát hiện bắt quả tang Nguyễn Thị Phương T và Hoàng Văn K (là khách đi trên xe) có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ tại tay phải của T 01 túi nilon bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng.

Quá trình điều tra Nguyễn Thị Phương T và Hoàng Văn K khai nhận: Do có nhu cầu sử dụng ma túy đá, nên vào ngày 05/01/2018, K và T rủ nhau đi mua ma túy đá về để cùng sử dụng. Do không biết chỗ mua nên K đưa cho T 400.000 đồng. Sau đó cả hai thuê xe taxi của anh Hoàng Văn H (anh trai của K) chở đến khu vực ngã ba Đ, huyện H, tỉnh Quảng Ninh. Tại đây, T gặp và mua của một người phụ nữ không quen biết 01 túi ma túy đá, với giá 400.000 đồng. T cầm túi ma túy rồi cùng K được anh H chở quay về thành phố H tìm nơi sử dụng. Trên đường về thì bị Công an kiểm tra phát hiện, bắt quả tang. (Bút lục số 34, 40, 68, 76).

Tại bản Kết luận giám định số: 95/GĐMT ngày 08/01/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh, kết luận: Chất tinh thể màu trắng thu giữ của Nguyễn Thị Phương T gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,492g (không phẩy bốn chín hai gam). (Bút lục số 9)

Người làm chứng: anh Hoàng Văn H và anh Nguyễn Xuân Đ có lời khai xác nhận sự việc được chứng kiến Công an bắt quả tang T và K có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy vào khoảng 21 giờ 30 phút ngày 05/01/2018, tại khu vực Km 114+700, Quốc lộ 18 thuộc phường B ...(BL từ 87 đến 96).

Bị cáo Nguyễn Thị Phương T và Hoàng Văn K đã khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang; biên bản niêm phong đồ vật bị tạm giữ …(BLtừ 04 đến 06).

Tại bản cáo trạng số: 55/CT-VKSHL ngày 20/3/2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố H đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân thành phố H để xét xử các bị cáo: Nguyễn Thị Phương T và Hoàng Văn K, về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma tuý", theo điểm c, khoản 1, Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Thị Phương T và Hoàng Văn K theo tội danh và điều luật như bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm c, khoản 1, Điều 249; Điều 58; điểm s, khoản 1, Điều 51; điểm c, khoản 1, Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Nguyễn Thị Phương T từ 18 tháng tù đến 24 tháng tù, về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý", thời hạn tù tính từ ngày bắt; Hoàng Văn K từ 18 tháng tù đến 24 tháng tù, về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý", thời hạn tù tính từ ngày bắt. Vật chứng: 0,42 gam mẫu vật trong niêm phong số 95/GĐMT, tịch thu tiêu hủy.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên toà, bị cáo Nguyễn Thị Phương T và Hoàng Văn K đã khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản cáo trạng đã nêu, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang và phù hợp với các tài liệu khác có trong

hồ sơ vụ án. Nên có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 05/01/2018, tại khu vực Km 114+700, Quốc lộ 18 thuộc phường B, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh, Nguyễn Thị Phương T và Hoàng Văn K có hành vi tàng trữ trái phép 01 túi Methamphetamine, khối lượng 0,492 gam, mục đích để sử dụng, thì bị Công an phát hiện bắt quả tang.

Hành vi của Nguyễn Thị Phương T và Hoàng Văn K đã tàng trữ trái phép 0,492 gam Methamphetamine mục đích để sử dụng, nên bị cáo Nguyễn Thị Phương T và Hoàng Văn K đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý", theo điểm c, khoản 1, Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng qui định của pháp luật .

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Cần phải xử lý nghiêm các bị cáo để cải tạo giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[2] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự .

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên toà, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ qui định tại điểm s, khoản 1, Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[4] Xét vai trò trong vụ án: Cả hai bị cáo đều có sự bàn bạc và cùng nhau thực hiện hành vi, nên có vai trò ngang nhau.

[5] Trên cơ sở xem xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội cũng như tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo là đối tượng nghiện ma tuý. Hội đồng xét xử thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, để cải tạo bị cáo.

[6] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo là đối tượng nghiện ma tuý, không nghề nghiệp. Nên không phạt tiền đối với các bị cáo.

[7] Về vật chứng: 0,42 gam Methamphetamine mẫu vật sau giám định là chất cấm Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành. Nên tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí: Các bị cáo chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

[9] Quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án này thì Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Thị Phương T và Hoàng Văn K phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

Căn cứ vào điểm c, khoản 1, Điều 249; Điều 58; điểm s, khoản 1, Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: bị cáo Nguyễn Thị Phương T 20 (hai mươi) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 05/01/2018.

Căn cứ vào điểm c, khoản 1, Điều 249; Điều 58; điểm s, khoản 1, Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: bị cáo Hoàng Văn K 20 (hai mươi) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 05/01/2018.

Căn cứ vào điểm c, khoản 1, Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tịch thu tiêu hủy 0,42 gam Methamphetamine mẫu vật trong niêm phong số 95/GĐMT (theo biên bản giao nhận vật chứng số: 118 ngày 02 /5/2018, tại chi cục thi hành án dân sự thành phố H).

Căn cứ vào điểm a, khoản 1, Điều 23 của Nghị quyết số:326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Buộc mỗi bị cáo chịu 200.000đ *(hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai, có mặt bị cáo. Báo quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Ninh.
- THA TP.H.
- VKS TP.H.
- CA TP.H.
- Lưu HS + Bị cáo

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Chiên